

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Luật học; Chuyên ngành: Luật Quốc tế

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: NGUYỄN NHƯ HÀ

2. Ngày tháng năm sinh: 26-02-1982 Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: Nguyên Xá, Đông Hưng, Thái Bình

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: CHCC 1001, Toà E4, KĐT Nam Thăng Long, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ: CHCC 1001, Toà E4, KĐT Nam Thăng Long, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội

Điện thoại di động: 0816188668;

E-mail: nguyennhuha.lawapd@gmail.com

nhuha.nguyen@hotmail.fr

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ 2005-2006: Cán bộ hợp đồng, Vụ Pháp chế, Bộ Giáo dục & Đào tạo

- Từ 2006-2017: Giảng viên, Phó Chủ nhiệm Khoa kiêm nhiệm Phó Trưởng Bộ môn Sở hữu trí tuệ, Khoa Khoa học Quản lý, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG Hà Nội;

- Từ 2017-2018: Kiểm tra viên, Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ số II, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Quảng Ninh;

- Từ 2018-2019: Giảng viên, kiêm nhiệm công tác Thanh tra - Pháp chế, Khoa Luật - ĐHQG Hà Nội (nay là Trường Đại học Luật - ĐHQG Hà Nội);

- Từ 2019-4/2025: Giảng viên chính, Trưởng Khoa Luật Kinh tế kiêm Thư ký Hội đồng trường, Học viện Chính sách và Phát triển - Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính);

- Từ 4/2025-nay: Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

* Chức vụ hiện nay:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo

* Chức vụ cao nhất đã qua:

Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo

* Cơ quan công tác hiện nay:

Vụ Pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo; Địa chỉ cơ quan: Số 35 Đại Cồ Việt, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 024.38695144

* *Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học:* Trường Đại học Luật – ĐHQG Hà Nội (Sau đại học và Cử nhân luật); Trường Đại học Luật Hà Nội (Sau đại học); Học viện Ngoại giao (Cử nhân Kinh tế quốc tế); Học viện Phụ nữ Việt Nam (Cử nhân Luật, Văn bằng 2 ngành Luật); Trường Đại học Đại Nam (Cử nhân Luật); Đại học Duy Tân (Cử nhân Luật).

8. Đã nghỉ hưu: không

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 28 tháng 6 năm 2004; số văn bằng: 539230; ngành: Luật, chuyên ngành:; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Luật Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng ĐH (văn bằng 2) ngày 24 tháng 7 năm 2007; số văn bằng: 0029623; ngành: Hành chính học, chuyên ngành:; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Học viện Hành chính Quốc gia, Việt Nam.

- Được cấp bằng DU (*Diplôme universitaire*) ngày 19 tháng 9 năm 2014; số văn bằng: Khóa XX, Đại học mùa hè năm 2014; ngành: Quyền con người, chuyên ngành:; Nơi cấp bằng DU (trường, nước): Trường Henry Dunant, Thụy Sĩ.

- Được cấp bằng ThS ngày 19 tháng 12 năm 2009; số hiệu GXN: SDH000455; ngành: Quản trị kinh doanh; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Chương trình liên kết đào tạo giữa Viện Quản trị kinh doanh Brussels, Bỉ & ĐHQG Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 20 tháng 6 năm 2016; số văn bằng: TOULI 12055354; ngành: Khoa học pháp lý (Luật học); chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Toulouse 1 Capitole, Cộng hòa Pháp.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Học viện Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Luật học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Tôi đã có hơn 18 năm giảng dạy chính thức và nghiên cứu;

* Hướng nghiên cứu 1: Luật quốc tế về công nghệ và sở hữu trí tuệ

* Hướng nghiên cứu 2: Luật kinh doanh - thương mại quốc tế và Phát triển bền vững

* Hướng nghiên cứu 3: Pháp luật về quyền con người

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn **01 NCS** bảo vệ thành công luận án TS (Người hướng dẫn 2); Đang hướng dẫn **01 NCS** làm luận án TS (Người hướng dẫn 2);

- Đã hướng dẫn **10 HVCH** bảo vệ thành công luận văn ThS và đã được cấp bằng thạc sĩ.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
- Đã hoàn thành **16 đề tài NCKH** từ cấp cơ sở trở lên.

Trong đó:

- + **01** đề tài cấp Nhà nước (theo hướng nghiên cứu 2, STT1 Mục 6(II));
- + **01** đề tài cấp Bộ (theo hướng nghiên cứu 2, STT2 Mục 6(II)), đã nghiệm thu;
- + **06** đề tài cấp cơ sở, trong đó có **02** đề tài là Chủ nhiệm (theo hướng nghiên cứu 1 có **02** đề tài, STT3&7 Mục 6(II); theo hướng nghiên cứu 2 có **03** đề tài, STT5,6&8; theo hướng nghiên cứu 3 có **01** đề tài, STT4 Mục 6(II)), đã nghiệm thu;

- Đã công bố **26** bài báo khoa học trên các tạp chí trong nước và quốc tế có phản biện. Trong đó, có **04** bài báo khoa học được đăng trên các tạp chí quốc tế và **02** bài thuộc danh mục ISI/Scopus. Các bài báo được liệt kê đều tập trung vào các hướng nghiên cứu chính của ứng viên. Cụ thể:

- + Hướng nghiên cứu 1: Có **10** bài báo được liệt kê tại mục 7.1.a theo các STT là: 1 (Mục 7.1.a (I) - trước khi được công nhận tiến sĩ); 2,4,5,9,17,18,21,24,26 (Mục 7.1.a (II) - sau khi được công nhận tiến sĩ).

- + Hướng nghiên cứu 2: Có **12** bài báo được liệt kê tại mục 7.1.a theo các STT là: 6,7,8,10,12,13,14,16,20,22,23,25 (Mục 7.1.a (II)- sau khi được công nhận tiến sĩ).

- + Hướng nghiên cứu 3: Có **04** bài báo được liệt kê tại mục 7.1.a theo các STT là: 3,11,15,19 (Mục 7.1.a (II)- sau khi được công nhận tiến sĩ).

- Số lượng sách đã xuất bản: **03** sách/chương sách trong nước và quốc tế. Trong đó, có **01** sách chuyên khảo ứng viên là Chủ biên (STT1 Mục 5(II)) được xuất bản bởi nhà xuất bản có uy tín trên thế giới và **02** chương sách chuyên khảo (STT2 Mục 5(II)) có phản biện được xuất bản bởi nhà xuất bản có uy tín trong nước; **01** sách chuyên khảo mà ứng viên làm Đồng chủ biên được xuất bản bởi nhà xuất bản có uy tín trong nước sau khi được công nhận tiến sĩ (STT3 Mục 5(II)).

- Công bố **10** báo cáo khoa học tại các Hội thảo quốc tế, Hội thảo quốc gia đã được xuất bản có chỉ số ISBN (STT27,28,29,30,31,32,33,34,35,36 Mục 7.1.a (III)).

15. Khen thưởng: Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư “*Đã có thành tích xuất sắc phong trào thi đua giai đoạn 2020-2024 góp phần vào sự nghiệp xây dựng và phát triển Ngành Kế hoạch và Đầu tư*” (Quyết định khen thưởng số 217/QĐ-BKHHĐT ngày 24/01/2025).

16. Kỷ luật: Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Tôi luôn ý thức rõ ràng và nghiêm túc trong việc thực hiện đầy đủ, toàn diện các tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo.

** Về phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức và lối sống*

- Phẩm chất: Luôn giữ vững bản lĩnh chính trị, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước.

- Đạo đức, lối sống và kỷ luật: Giữ gìn đạo đức trong sáng, lành mạnh, khiêm tốn, tận tụy, trung thực và khách quan. Với vai trò tham gia sáng lập Khoa Luật Kinh tế, tôi luôn đặt lợi

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước ích tập thể và chất lượng đào tạo lên hàng đầu, luôn gương mẫu, khuyến khích giảng viên nâng cao trình độ và hỗ trợ sinh viên, học viên trong học tập, nghiên cứu.

** Về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ*

- Giảng dạy & hướng dẫn: Trực tiếp giảng dạy nhiều học phần bậc đại học và sau đại học, đồng thời hướng dẫn nghiên cứu sinh và học viên cao học với tinh thần trách nhiệm cao.
- Đóng góp chuyên môn: Tích cực tham gia giảng dạy chuyên đề, tập huấn chuyên môn tại các cơ quan, ban ngành, góp phần nâng cao uy tín của đơn vị và ngành Luật.
- Lãnh đạo đơn vị: Xây dựng và điều hành thành công Khoa Luật Kinh tế từ một đơn vị non trẻ thành địa chỉ đào tạo uy tín với các chỉ số tăng trưởng rõ rệt về đội ngũ giảng viên, giảng viên thỉnh giảng, chương trình học, tuyển sinh, chất lượng đào tạo, việc làm sau khi ra trường... (nhiều thủ khoa đầu vào/ra, điểm trúng tuyển thuộc nhóm đầu trong nước).

** Về công tác nghiên cứu khoa học và công bố học thuật*

- Nghiên cứu: Chủ trì và tham gia **08** đề tài nghiên cứu khoa học các cấp (2020-2025) bao gồm cả đề tài cấp Nhà nước và cấp Bộ;
- Công bố: **26** bài báo khoa học (04 bài tạp chí quốc tế uy tín, 02 bài ISI/Scopus), **03** đầu sách/chương sách (**01** sách chuyên khảo quốc tế);
- Hướng dẫn: Hướng dẫn thành công **01** nghiên cứu sinh và **10** học viên cao học;
- Hội thảo & Ban soạn thảo: Tham gia **10** báo cáo hội thảo (có ISBN), được lựa chọn tham gia Ban soạn thảo Luật Đầu tư công sửa đổi của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2024).

** Các công tác khác*

- Quản lý: Với trách nhiệm là Thư ký Hội đồng Trường và Trưởng Ban Chiến lược và Phát triển, tôi đã điều hành, chỉ đạo công tác Văn phòng Hội đồng trường phối hợp hiệu quả với các đơn vị liên quan để triển khai chương trình công tác hàng quý, hàng năm.
- Xây dựng chính sách: Chủ trì soạn thảo, góp ý và thông qua nhiều Quy chế, Quy định, Đề án và các nhiệm vụ chính trị quan trọng của Học viện, đồng thời tham gia xây dựng “*Chiến lược phát triển Học viện đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*” đã được phê duyệt.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: **18** năm
- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2019-2020	0	0	1		195	0	195/267/183,75
2	2020-2021	0	0	0		60	120	180/411/183,75
3	2021-2022	1	0	3		135	30	186/365,8/183,75
03 năm học cuối								
4	2022-2023	1	1	2	22	485	60	545/888/125,6
5	2023-2024	1	1	2	30	270	120	390/762/67,5

6	2024-2025	1	1	1	30	90	30	120/342/67,5
---	-----------	---	---	---	----	----	----	--------------

Ghi chú về định mức giờ giảng:

- Các năm học từ 2019-2022: Số giờ 125,6 là số giờ chuẩn định mức sau khi được giảm trừ do giữ chức vụ theo quy định pháp luật và của Học viện về chế độ làm việc của giảng viên (quy chế cũ)
- Năm học 2022-2023: Số giờ 125,6 là số giờ chuẩn định mức sau khi được giảm trừ do giữ chức vụ theo quy định của pháp luật và của Học viện về chế độ làm việc của giảng viên (quy chế mới áp dụng từ học kỳ 2 năm học)
- Năm học 2023-2024: Số giờ 67,5 là số giờ chuẩn định mức sau khi được giảm trừ do giữ chức vụ theo quy định của pháp luật và của Học viện về chế độ làm việc của giảng viên (quy chế mới)

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Pháp

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☒- Học ĐH ☐ ; Tại nước:; Từ năm đến năm- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ; tại nước: Pháp năm 2016b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☒

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Pháp

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trao đổi, giao lưu học thuật, sinh hoạt chuyên môn về một số nội dung Luật Đầu tư quốc tế và Sở hữu trí tuệ Việt Nam (không tham gia giảng dạy các học phần) trong chương trình Cao học Luật hợp tác và kinh doanh quốc tế của 03 trường Đại học của Pháp tổ chức tại Trường Đại học Luật, ĐHQGHN và Viện Quốc tế Pháp ngữ (nay là Khoa Quốc tế Pháp ngữ - VNU).

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:.....

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Tiến Đạt	X			X	2021-2024	Trường Đại học Luật Hà Nội	Số hiệu HLU 0174, Số vào sổ gốc cấp văn bằng 036-NCSK22-2024; Cấp bằng ngày 02/10/2024
2	Trần Thị Thu Hà	X			X	2025-nay	Học viện Hành chính và Quản trị công	QĐ công nhận nghiên cứu sinh số 438-QĐ/HVHC&QT

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

								C ngày 18/3/2025
3	Vũ Thị Phương		X	X		2018-2019	Trường Đại học Luật - ĐHQGHN	QĐ công nhận học vị và cấp bằng số 1231/QĐ- ĐHQGHN ngày 24/04/2020; Cấp bằng ngày 25/05/2020.
4	Bùi Anh Thắng		X	X		2019-2020	Trường Đại học Luật - ĐHQGHN	QĐ công nhận học vị và cấp bằng số 989/QĐ- ĐHQGHN ngày 08/4/2021; Cấp bằng ngày 15/7/2021
5	Hoàng Việt Hà		X	X		2021-2022	Trường Đại học Luật Hà Nội	Số hiệu HLU 00895, Số vào sổ gốc cấp văn bằng 302-CH27- 2022; Cấp bằng ngày 22/3/2022
6	Lê Thu Hương		X		X	2021-2022	Học viện Chính sách và Phát triển	Số hiệu 000022, Số vào sổ gốc cấp văn bằng HCP22/2021/CS C, Cấp bằng ngày 26/8/2021
7	Đinh Thị Thắm		X		X	2021-2022	Học viện Chính sách và Phát triển	Số hiệu 000032, Số vào sổ gốc cấp văn bằng HCP32/2021/CS C, Cấp bằng ngày 26/8/2021
8	Trần Thị Thu Hà		X	X		2022-2023	Học viện Chính sách và Phát triển	Số hiệu 000127, Số vào sổ gốc cấp văn bằng HCP002/2023/C SC, Cấp bằng ngày 01/8/2023
9	Bùi Thị Thu Hiền		X	X		2022-2023	Học viện Chính trị	Số hiệu H-MA 003268, Số vào sổ gốc cấp văn

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

							Quốc gia Hồ Chí Minh	bằng 2024/0862, Cấp bằng ngày 22/8/2024
10	Trần Thị Thanh Hiền		X	X		2023-2024	Học viện Chính sách và Phát triển	Số hiệu 000261, Số vào sổ gốc cấp văn bằng HCP032/2024/CS, Cấp bằng ngày 12/8/2024
11	Tổng Văn Cường		X	X		2023-2024	Học viện Chính sách và Phát triển	Số hiệu 000271, Số vào sổ gốc cấp văn bằng HCP019/2024/CS, Cấp bằng ngày 12/8/2024
12	Phan Thị Nguyệt		X	X		2024-2025	Học viện Chính sách và Phát triển	Số hiệu 000349, Số vào sổ gốc cấp văn bằng HCP8/07/2025, Cấp bằng ngày 31/3/2025

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
1	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	GT	NXB Giáo dục Việt Nam, Năm 2008	01	PGS.TS Vũ Cao Đàm	Trang 194-205	Giáo trình này được sử dụng phổ biến trong nhiều cơ sở đào tạo và nghiên cứu - Xuất bản từ năm 2008 và hiện đang tái bản lần thứ 16. Có văn bản xác nhận của Trường Đại học Trà Vinh.
II	Sau khi được công nhận TS						
1	<i>Les enjeux juridiques du traitement des données.</i>	CK (Nghiên cứu)	NXB Éditions Universitaires Européennes/2017/	01	TS. Nguyễn Như Hà	Chủ biên – (Viết 1 mình)	Có văn bản xác nhận của Trường

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	<i>L'expérience vietnamienne</i>	chuyên sâu của Ứng viên)	ISBN-10: 3639547535 ISBN-13: 978-3639547535				Đại học Luật, ĐHQGHN
2	<i>Trách nhiệm của pháp nhân trong bối cảnh hội nhập quốc tế</i>	CK (Tổng hợp các nghiên cứu của nhiều tác giả)	NXB Tư pháp/2024/ ISBN: 978-604-81-3591-1	35	PGS. Ngô Quốc Chiến & TS. Hà Công Anh Bảo	Đồng tác giả (Tác giả chính) Chương 1 và Chương 13	Có văn bản xác nhận của Trường Đại học Trà Vinh
3	<i>Thị trường các-bon dưới góc nhìn pháp lý</i>	CK (Nghiên cứu chuyên sâu của Ứng viên)	NXB Tư pháp/2025/ ISBN: 978-604-81-3751-9	02	TS. GVC. Nguyễn Như Hà & TS. Nguyễn Tiến Đạt	Đồng chủ biên (Chủ biên, phân biên soạn Chương 1; Chương 2.1; Chương 4)	Có văn bản xác nhận của Học viện Chính sách và Phát triển

Trong đó: Số lượng sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín quốc tế xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau khi được cấp bằng TS là **01**.

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
1	Đề tài: “ <i>Tác động của các cơ chế về Quyền Sở hữu trí tuệ (IPR) đối với giá thuốc ở Việt Nam – Việc áp dụng mô hình ảnh hưởng của IPR</i> ”.	TV	Cấp Bộ, Bộ Y tế & Viện Xã hội học – Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.	2007-2008	Có văn bản xác nhận tham gia Đề tài
II	Sau khi được công nhận TS				
1	Thành viên Ban soạn thảo Luật Đầu tư công sửa đổi.	Thành viên Ban soạn thảo	Cấp Nhà nước, QĐ số 1917/QĐ-BKHĐT ngày 19/8/2024 của BT Bộ KHĐT	2024	Nghị quyết số 174/2024/QH15 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV (thông qua Luật Đầu tư công)
2	Đề tài: “Đấu tranh phòng, chống tội phạm trật tự quản lý kinh tế - Thực trạng và giải pháp”	Thành viên Ban chủ nhiệm Đề tài	Cấp Bộ, Quyết định số 01/QĐ-CN ngày 18/02/2022	2022 (đã nghiệm thu)	Quyết định số 225/QĐ-VKSTC ngày 29/7/2024
3	Đề tài: “Pháp luật hợp đồng và ứng dụng hợp	TV	Cơ sở	2020-2021	

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	đồng thông minh trong lĩnh vực tài chính ngân hàng - kinh nghiệm quốc tế và xu hướng vận dụng của Việt Nam”		(Học viện Chính sách và Phát triển)	(đã nghiệm thu)	Quyết định số 591/QĐ-HVCSPT ngày 29/7/2021
4	Đề tài: “Pháp luật về bảo vệ thông tin cá nhân trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 tại Việt Nam hiện nay”	TV	Cơ sở (Học viện Chính sách và Phát triển)	2020-2021 (đã nghiệm thu)	Quyết định số 581/QĐ-HVCSPT ngày 26/7/2021
5	Đề tài: “Nghĩa vụ chứng minh pháp luật nước ngoài trong Tư pháp quốc tế Việt Nam”	CN	Cơ sở (Học viện Chính sách và Phát triển)	2021-2022 (đã nghiệm thu)	Quyết định số 353/QĐ-HVCSPT ngày 23/5/2022
6	Đề tài: “Quyền tự do kinh doanh của hợp tác xã theo quy định Luật Hợp tác xã năm 2012”	CN	Cấp Cơ sở (Học viện Chính sách và Phát triển)	2022-2023 (đã nghiệm thu)	Quyết định số 619/QĐ-HVCSPT ngày 14/6/2023
7	Đề tài: “Pháp luật về bảo hộ sáng chế trước tác động của công nghệ trí tuệ nhân tạo - Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam”	TV	Cơ sở (Học viện Chính sách và Phát triển)	2022-2023 (đã nghiệm thu)	Quyết định số 618/QĐ-HVCSPT ngày 14/6/2023
8	Đề tài: “Điều khoản trấu hữu tài sản của nhà đầu tư trong Luật Đầu tư quốc tế - Thực tiễn giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế và gợi mở cho Việt Nam”	TV	Cơ sở (Học viện Chính sách và Phát triển)	2022-2023 (đã nghiệm thu)	Quyết định số 1416/QĐ-HVCSPT ngày 23/10/2023

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

T T	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							

1	Một hướng tiếp cận bảo hộ phần mềm máy tính trong thế giới hội nhập	01	x	Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, ISSN: 0866 - 7446			Số 12 (236) năm 2007, trang 32-36	2007
II	Sau khi được công nhận TS							
2	Les principales questions juridiques posées par l'informatique en nuage	01	x	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ: Chuyên san Kinh tế - Luật và Quản lý - ĐHQG TP.HCM Science & Technology Development Journal – Economics – Law and Management (STDJELM) ISSN 2588-1051			Tập 2, Số 3/2018, trang 80-87	2018
3	Hợp nhất tổ chức kiểm tra của Đảng và cơ quan thanh tra nhà nước – Nhìn từ góc độ lý thuyết hệ thống.	01	x	Tạp chí Luật học số 01/2018 tháng 4/ năm 2018 ISSN: 0868-3522			Số 01/2018 tháng 4/2018, trang 03 - 12	2018
4	Bảo hộ pháp lý đối với cơ sở dữ liệu kinh nghiệm của Châu Âu và khuyến nghị cho Việt Nam	02	x	Tạp chí Công Thương số 01 tháng 01/2021 ISSN: 0866-7756			Số 01 tháng 01/2021, trang 27 – 33	2021
5	Nhận biết những tác động của trí tuệ nhân tạo đến pháp luật sáng chế của Liên minh Châu Âu	02	x	Tạp chí Khoa học ĐHQGHN: Luật học Vol. 38, số 3 (2022) ISSN: 0866-8612			Tập 38, số 3/2022, trang 30-38	2022
6	Dẫn chiếu và nghĩa vụ chứng minh áp dụng pháp luật nước ngoài trong tư pháp quốc tế Việt Nam	02	x	Tạp chí Pháp luật và Thực tiễn số 50 năm 2022 ISSN: 2525-2666			Số 50 năm 2022, trang 42-56	2022
7	Pháp luật về hợp tác xã tại Hoa	02	x	Tạp chí Châu Mỹ Ngày Nay số 8 (293)/2022			Số 8 (293)/2022, trang 24-34	2022

	Kỷ và kinh nghiệm xây dựng pháp luật cho Việt Nam			ISSN: 2154-0745				
8	Thu hút đầu tư nước ngoài thông qua ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp trước thách thức từ cam kết thuế tối thiểu toàn cầu	02	x	Tạp chí Nhân lực Khoa học Xã hội số 12/2023 ISSN: 0866-756X			Số 12/2023, trang 03 - 11	2023
9	Kinh nghiệm của Nhật Bản trong bảo hộ sáng chế liên quan đến trí tuệ nhân tạo	02	x	Tạp chí Pháp luật và Phát triển số 12/2023 ISSN: 0866-7500			Số 12/2023, trang 14-22	2023
10	Quy định về tước đoạt quyền sở hữu tài sản của nhà đầu tư trong Hiệp định Bảo hộ đầu tư giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu	02	x	Tạp chí Luật học số 10/2023 ISSN: 0868-3522			Số 10/2023, trang 69-80	2023
11	Việt Nam với chương trình toàn cầu phát triển bền vững đến năm 2030 và mục tiêu “không để ai bị bỏ lại phía sau”	01	x	Tạp chí Pháp luật về Quyền con người số 6(35)-2023 ISSN: 2615-899X			Số 6(35)-2023, trang 95-103	2023
12	Hoàn thiện pháp luật nhằm bảo đảm quyền tự do kinh doanh của hợp tác xã ở Việt Nam hiện nay	01	x	Tạp chí Nhà nước và Pháp luật số 3(419) năm 2023 ISSN: 0866 -- 7446			Số 3(419) năm 2023, trang 03-11	2023
13	Hoàn thiện pháp luật Việt Nam về quản lý tín chỉ các-bon và trao đổi hạn ngạch phát thải khí nhà kính	02	x	Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam số 02 năm 2023 ISSN: 1013-1172			Số 02 năm 2023, trang 71-79	2023
14	Đánh giá chính sách tự chứng	02	x	Tạp chí Công Thương số 4 tháng 2/2023			Số 4 tháng 2/2023, trang 57-62	2023

	<i>nhận xuất xứ hàng hóa tại Việt Nam theo các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới</i>			ISSN: 0866-7756				
15	<i>So sánh mô hình tổ chức Hội đồng trường đại học công lập và tư thực</i>	01	x	Tạp chí Giáo dục và Xã hội số Đặc biệt tháng 02/2023 ISSN 1859-3917			Số Đặc biệt tháng 02/2023, trang 139-145	2023
16	<i>Pháp luật về giám sát tập đoàn tài chính tại Hàn Quốc và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam</i>	02	x	Tạp chí Ngân hàng số 17 tháng 9/2024 ISSN: 2815-6048			Ngân hàng số 17 tháng 9/2024, trang 53-59	2024
17	<i>Tiếp cận bảo hộ dữ liệu cá nhân từ cơ chế quyền tác giả</i>	02	x	Tạp chí Dân chủ và Pháp luật kỳ 1 (412) tháng 9/2024 ISSN: 9866-7535			Kỳ 1 (412) tháng 9/2024, trang 56-63	2024
18	<i>Pháp luật sáng chế của Hoa Kỳ trước tác động của trí tuệ nhân tạo</i>	02	x	Tạp chí Luật học số 6(289), tháng 6/2024 ISSN: 0868-3522			Số 6(289), tháng 6/2024, trang 69-140	2024
19	<i>Thực trạng pháp luật đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã tại Việt Nam hiện nay</i>	02	x	Tạp chí Công Thương số 15 tháng 6/2024 ISSN: 0866-7756			Số 15 tháng 6/2024, trang 14-20	2024
20	<i>Enhancing the ASEAN Trade Facilitation: The Self-Certification of Origin Mechanism and Vietnam's Implementation Efforts</i>	02	x	Journal of East Asia and International Law (JEAIL), Volume 18(1), 2025 ISSN 1976-9229 Scopus, Q4 WoS (ISI)			Volume 18(1), 2025, page 141-157	2025
21	<i>Law on the conservation and use of marine genetic resources</i>	02	x	Multidisciplinary Science Journal – ISSN 2675-1240 Scopus Q4			Vol. 7 Issue 12 (2025), page 01-10	2025

	- China's experience and lessons for Vietnam						
22	Trade Facilitation in Asean Through Customs Cooperation - Advancing Towards Sustainable Development Goals 8, 9 and 17	02	x	The Journal of Lifestyle and SDGs Review, Vol 5, No. 4.,2025 ISSN 2965-730X		Vol 5, No. 4.,2025, page 01-24	2025
23	Does the regulatory framework for financial innovation effectively support sustainable development goals in Vietnam?	02	x	International Journal of Multidisciplinary Research and Analysis ISSN: 2643-9875		Volume 08 Issue 01 January 2025, page 138-147	2025
24	Policies for Vietnam's Semiconductor Workforce: A Triple Helix Model Approach	02	x	International Journal of Law Management & Humanities ISSN 2581-5369		Volume 8, Issue 1, page 359 - 377	2025
25	Current status and legal outlook of carbon market in Vietnam	02	x	International Journal of Multidisciplinary Research and Analysis ISSN: 2643-9875		Volume 08 Issue 01 January 2025, page 66-73	2025
26	Thực trạng pháp luật bảo hộ sáng chế đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tại Việt Nam	02	x	Tạp chí Khoa học ĐHQGHN, Chuyên san Nghiên cứu Chính sách và Quản lý số 1 tập 41, 2025 ISSN: 2615-9295		Chuyên san Nghiên cứu Chính sách và Quản lý số 1 tập 41, 2025, trang 96 - 104	2025
III	Báo cáo tại Hội thảo quốc tế, hội thảo quốc gia có phản biện và xuất bản						

27	<i>Giải pháp xử lý tài sản bảo đảm trong thị trường mua bán nợ</i>	03	x	Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Quốc gia “Giải pháp hình thành và phát triển thị trường mua bán nợ ở Việt Nam đến năm 2035, các điều kiện thực hiện” ISBN: 978-604-946-747-9 Nxb Đại học Kinh tế quốc dân			Trang 112-120	2019
28	<i>Hoàn thiện pháp luật kinh tế nhằm tạo đột phá trong Cải cách thể chế kinh tế</i>	01	x	Hội thảo khoa học Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 và định hướng giai đoạn 2021-2030, do Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ tổ chức tháng 11/2020			Trang 482-486	2020
29	<i>Tiếp cận quyền con người trong giảng dạy pháp luật đầu tư - kinh doanh cho sinh viên tại Học viện Chính sách và Phát triển</i>	01	x	Hội thảo “Chia sẻ thông tin thúc đẩy Giáo dục quyền con người ở bậc đại học”, Ban điều hành Đề án Giáo dục quyền con người, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, 2022			https://qcn.hcma.vn/Content/tiep-can-quyen-con-nguoi-trong-giang-day-phap-luat-dau-tu---kinh-doanh-cho-sinh-vien-tai-hoc-vien-chinh-sach-va-phat-trien-15498	2022
30	<i>Hiện trạng và triển vọng pháp lý thị trường các-bon tại Việt Nam</i>	02	x	Hội thảo khoa học quốc tế “Phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam”, Trường Đại học Thương mại, 2023 ISBN: 978-604-557-850-6 Nxb Hà Nội			Trang 261-284	2023
31	<i>Đổi mới phương pháp dạy và học các học phần</i>	01	x	Hội thảo khoa học quốc gia “Đổi mới dạy và học ngành			Trang 65-75	2023

	ngành luật trước tác động của ChatGPT và trí tuệ nhân tạo			luật trước tác động của ChatGPT”, Trường Đại học Công đoàn, 2023 ISBN: 978-604-480-775-1 Nxb Lao động				
32	Phân tích liên ngành luật học về bảo đảm quyền riêng tư	01	x	Hội thảo khoa học “Pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân trong kỷ nguyên số: những vấn đề lý luận và thực tiễn ở Việt Nam hiện nay”, Khoa Luật - Trường ĐH Mở Hà Nội, 2023 ISBN: 978-604-72-6433-9 Nxb Công an nhân dân			Trang 11-18	2023
33	Legal framework for patent protection of green technologies in vietnam	02	x	Hội thảo Quốc tế “Net Zero Emissions and Sustainable Development in Vietnam and Taiwan (NETZED 2024)” ISBN: 978-604-4987-08-8 Nxb Đại học Kinh tế quốc dân			Trang 261-284	2024
34	Legal framework on innovative startup enterprises focus on fostering sustainable development in Vietnam	02	x	Hội thảo Quốc tế “Phát triển kinh tế bền vững: Cơ hội và Thách thức” ISBN: 978-604-937-356-5 Nxb Hàng hải			Trang 988-1003	2024
35	Phát triển bền vững kinh tế và những vấn đề đặt ra đối với pháp luật đầu tư công	01	x	Hội thảo Quốc gia: “Pháp luật vì mục tiêu phát triển bền vững” ISBN: 978-632-612-197-1 Nxb Công thương			Trang 71-79	2025

36	Pháp luật cạnh tranh trong bối cảnh phát triển bền vững	02	x	Hội thảo Quốc gia: “Pháp luật vì mục tiêu phát triển bền vững” ISBN: 978-632-612-197-1 Nxb Công thương			Trang 652-668	2025
----	---	----	---	--	--	--	---------------	------

- **Trong đó:** Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: **02** (I12.20; I12.21)

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu	Vai trò UV (Chủ trì/Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
----	---	-------------------------------	--	------------------------------------	---------------------------------	---------

	ứng dụng KHCN					
1	Đề án mở mã ngành Luật Thương mại quốc tế	Thành viên tham gia		Khoa Luật (nay là Trường Đại học Luật), Đại học Quốc gia Hà Nội	Quyết định số 3021/QĐ-ĐHQGHN ngày 26/9/2019	Có văn bản xác nhận của Trường Đại học Luật, ĐHQGHN
2	Rà soát, cập nhật và điều chỉnh nội dung chương trình đào tạo Cử nhân ngành Luật Kinh tế, chuyên ngành Luật Đầu tư Kinh doanh năm 2021	Tổ trưởng	Quyết định số 344/QĐ-HVCSPT ngày 12/5/2021	Học viện Chính sách và Phát triển	Quyết định số 666/QĐ-HVCSPT ngày 30/8/2021 về việc ban hành Chương trình đào tạo hệ chuẩn ngành Luật Kinh tế - trình độ đại học	Hoàn thành
3	Rà soát, cập nhật và điều chỉnh nội dung chương trình đào tạo Cử nhân ngành Luật Kinh tế, chuyên ngành Luật Đầu tư Kinh doanh năm 2023	Tổ trưởng	Quyết định số 1331/QĐ-HVCSPT ngày 22/12/2022	Học viện Chính sách và Phát triển	Quyết định số 1023/QĐ-HVCSPT ngày 25/8/2023 về việc ban hành Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật Kinh tế	Hoàn thành
4	Rà soát, cập nhật và điều chỉnh nội dung chương trình đào tạo Cử nhân ngành Luật Kinh tế, chuyên ngành Luật Đầu tư Kinh doanh năm 2024	Tổ trưởng	Quyết định số 74/QĐ-HVCSPT ngày 24/01/2024	Học viện Chính sách và Phát triển	Quyết định số 737/QĐ-HVCSPT ngày 19/7/2024 về việc ban hành Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật Kinh tế	Hoàn thành
5	Tự đánh giá chương trình đào tạo đại học ngành Luật Kinh tế tại Học viện Chính sách và Phát triển	Phó Chủ tịch Hội đồng	Quyết định số 909/QĐ-HVCSPT ngày 26/8/2024	Học viện Chính sách và Phát triển		Hoàn thành
6	Hội đồng thẩm định, nghiệm thu đề cương môn học	Phản biện	Quyết định số 683/QĐ-HVTNVN	Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam		Hoàn thành

			ngày 04/10/2024			
7	Thẩm định bản thảo giáo trình trong chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Pháp luật về Quyền con người	Phản biện	Quyết định số 08-QĐ/ĐA 979 ngày 19/3/2025	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh		Hoàn thành
8	Hội đồng tư vấn thuyết minh đề cương chi tiết Đề án nghiên cứu khoa học cấp cơ sở	Phản biện	Quyết định số 274/QĐ-HVTP ngày 07/02/2025	Học viện Tư pháp		Hoàn thành
9	Giảng dạy lớp bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ, lãnh đạo quản lý cấp tỉnh	Giảng viên	Công văn số 25-CV/BCĐ ngày 21/9/2023	Tỉnh uỷ Bình Phước		Hoàn thành
10	Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo từ xa Luật kinh tế trình độ đại học	Phản biện	Quyết định số 1319/QĐ-ĐHTM ngày 15/8/2023	Trường Đại học Thương mại		Hoàn thành

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu: ...

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng

ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- **Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:**

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐ ; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Tôi xin đề xuất **sách chuyên khảo của NXB có uy tín thay thế** cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

* **Nguyễn Như Hà**, Nguyễn Tiến Đạt (đồng chủ biên), *Thị trường các-bon dưới góc nhìn pháp lý*, NXB. Tư pháp, 2025 [**sách số 3**] (240 trang). Nxb. có uy tín.

* **Nhu Ha NGUYEN** (Chủ biên, viết 1 mình), *Les enjeux juridiques du traitement des données. L'expérience vietnamienne*, NXB Éditions Universitaires Européennes, 2017 [**sách số 1**] (495 trang;). Nxb. có uy tín.

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



TS. Nguyễn Như Hà